

Bản án số: **51/2024/HS-PT**

Ngày: 22-02-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phùng Anh Dũng**

Các thẩm phán: Ông **Vũ Thanh Liêm**

Ông **Đình Phước Hòa**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Nam Anh**, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và tại điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 28/2024/TLPT-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2023/HS-ST ngày 06/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có kháng cáo

Nguyễn Tấn T. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 26/4/2000 tại C, Gia Lai. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn V, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: làm nông. Học vấn: 9/12. Cha Nguyễn Quang T1, sinh năm 1979, mẹ Hầu Thị X, sinh năm 1980. Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con lớn nhất, chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt ngày 31/3/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh G. Có mặt.

* *Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo:* Luật sư Vũ Đình K, VPLS K, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh G. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng: Luật sư Đào Văn T2, VPLS M, Đoàn Luật sư tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 19 giờ ngày 13/12/2022, Đồng Hữu H cùng Lê Văn Q, Tôn Thất T3, Văn Viết H1 ngồi nhậu tại quán hồ câu cá Phía N thuộc thôn Đ, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Trong lúc uống rượu thì Nguyễn Huỳnh Thành C ngồi nhậu ở bàn gần đó đến mời rượu và ngồi uống cùng H, Q, T3 và H1.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H, Q, T3, H1 và C rủ nhau đến quán bida “Chư Sê C1” thuộc Tổ dân phố D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai đánh bida. Sau đó, Nguyễn Tấn T và Lê Duy B đến chơi và xem đánh bida. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/12/2022, do mâu thuẫn về việc tính tiền giờ, tiền bia tại bàn bida và tiền sẽ đi hát Karaoke nên giữa C với H, Q và H1 đã xảy ra xô xát, H, Q và H1 dùng tay chân đánh C nhưng không gây thương tích, Công bỏ đi về nhà. Còn H, Q, T3, B, T và H1 đi ăn khuya tại thị trấn C. Sau khi ăn xong, B đi về nhà, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81P1-408.66 đến quán cà phê “Bon sai Gà chọi” thuộc thôn Đ, xã I, huyện C để xem bóng đá. H1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81P1-123.26 chở T3; T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81H8-3763 và Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49M2-7874 đi đến khu nhà trọ gần quán cà phê “Bon sai Gà chọi” chơi.

Sau khi bị nhóm Q đánh, C về nhà lấy 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 37cm và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81K1-5200 đi tìm H, H1 và Q để đánh. Khi C đi đến gần quán cà phê “Bon sai Gà chọi” thì gặp H1, Q, T3 và T nên C cầm dao đuổi đánh thì H1, Q, T3 và T điều khiển xe mô tô bỏ chạy. C đi vào trong quán cà phê “Bon sai Gà chọi” thì gặp H nên dùng tay trái túm cổ áo, tay phải cầm dao và dùng sống dao đánh vào vai trái của H 03 phát. Thấy vậy, các anh Nguyễn Thanh T4, Đồng Hữu C2 và anh Đồng Hữu T5 can ngăn, lấy con dao trên tay của C. H liền dùng tay đâm vào mặt của C 02 cái rồi chạy ra xe mô tô biển kiểm soát 81P1-408.66 lấy trong cốp xe 01 gậy ba khúc bằng kim loại dài 63cm chạy vào đánh C 02 phát (01 phát trúng trán và 01 cái trúng cung mày phải) thì anh T4, T5 và C2 can ngăn, lấy cây gậy 03 (ba) khúc trên tay của H. Sau đó, H bỏ đi ra khỏi quán cà phê thì gặp Q lúc này đang cầm tuýp bằng kim loại dài 182cm, đường kính 2,5cm đi tìm C để đánh. H và Q quay vào quán cà phê để đánh C nhưng được mọi người can ngăn, lấy tuýp sắt của Q rồi đuổi H và Q đi ra khỏi quán.

Sau khi bị C đuổi đánh thì H1, T3, T không biết Q đang ở đâu nên đi đến nhà Lê Duy B để nhờ B điện thoại cho Q xem có bị C đánh không. Sau khi B gọi điện thoại, biết Q đang ở quán cà phê “Bon sai Gà chọi” nên B cầm theo 01

con dao tự chế bằng kim loại dài 169cm (loại dao phóng lộn), còn T bỏ khoảng 03 - 04 cây Cúc quỳ tươi bên đường. Sau đó, H1 điều khiển xe mô tô chở B mang theo dao tự chế, T điều khiển xe mô tô chở T3 ôm theo các cây C3 quỳ tươi đi đến quán cà phê “Bon Sai Gà chọi” thì gặp H và Q đang đứng trước cổng. Biết C đang ở trong quán cà phê nên B cầm dao tự chế, T3, Q và T mỗi người cầm một cây Cúc quỳ tươi, H, H1 không cầm gì rồi cùng xông vào quán cà phê “Bon sai Gà chọi” để đánh C. Thấy vậy, mọi người trong quán đã can ngăn nhưng Q và T3 vẫn chạy đến được chỗ C đang ngồi trên ghế sofa, T3 cầm cây C3 quỳ tươi dài 120cm, đường kính 2,5cm bằng hai tay từ phía sau đánh từ trên xuống dưới vào đầu của C, C đưa tay lên đỡ nên trúng 01 (Một) phát vào khuỷu tay phải, T3 đánh tiếp 01 (Một) phát từ trên xuống dưới sượt vào đầu của C và trúng thành ghế sofa. Q cầm cây C3 quỳ dài 182cm, đường kính 2,5cm bằng tay phải chạy đến bên phải của C đánh 01 (Một) phát từ trên xuống dưới từ phải qua trái trúng mũi, mắt phải của C. Lúc này, do nhiều người can ngăn và hô “Điện thoại báo công an” nên Đồng Hữu H, Tôn Thất T3, Lê Văn Q, Văn Viết H1, Nguyễn Tấn T và Lê Duy B không tiếp tục đánh C mà bỏ đi về.

Sau khi bị đánh, Nguyễn Huỳnh Thành C được anh Nguyễn Thanh T4 và anh Đồng Hữu T5 đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh G cấp cứu. Ngày 17/12/2022, anh C được chuyển đến Bệnh viện T6 để điều trị, đến ngày 31/12/2022 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 57/23/TgT ngày 06/3/2023, Trung tâm pháp y tỉnh G, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

01 (Một) sẹo vết thương phần mềm bờ trên cung mày phải: 03% (Ba phần trăm).

01 (Một) sẹo vết thương phần mềm hình chữ ‘L’ ngược đầu trên trong cung mày phải: 3% (Ba phần trăm).

01 (Một) sẹo vết thương phần mềm khoe ngoài mắt phải: 3% (Ba phần trăm).

Chấn thương gãy xương chính mũi, không gây ảnh hưởng chức năng thở: 7% (Bảy phần trăm).

Chấn thương đụng dập nhãn cầu mắt phải gây ảnh hưởng thị lực mắt phải đếm ngón tay 0,5m (<1/20), mắt trái 3/10: 51% (Năm mươi một phần trăm).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Huỳnh Thành C tại thời điểm giám định là: **61%** (Sáu mươi một phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp.

- Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật tày. Vì vậy, những vật do Cơ quan CSĐT Công an huyện C cung cấp đều là những vật phù hợp có thể gây ra thương tích nêu trên.

Tại Công văn số 93/CV-TTPY ngày 21/9/2023, Trung tâm pháp y tỉnh G xác định:

- 01 (Một) sẹo vết thương phần mềm bờ trên cung mày phải: 03% (Ba phần trăm); 01 (Một) sẹo vết thương phần mềm hình chữ 'L' ngược đầu trên trong cung mày phải: 3% (Ba phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng lùi quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y xác định tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe là: **6%** (Sáu phần trăm).

- 01 (Một) sẹo vết thương phần mềm khoe ngoài mắt phải: 3% (Ba phần trăm); Chấn thương gãy xương chính mũi, không gây ảnh hưởng chức năng thở: 7% (Bảy phần trăm); Chấn thương đụng dập nhãn cầu mắt phải gây ảnh hưởng thị lực mắt phải đếm ngón tay 0,5m ($<1/20$), mắt trái 3/10: 51% (Năm mươi một phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng lùi quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y xác định tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe là: **56%** (Năm mươi sáu phần trăm).

Vật chứng của vụ án đã thu giữ:

- 01 (Một) cây gậy ba khúc bằng kim loại dài 63cm, có tay cầm bằng cao su.

- 01 (Một) con dao tự chế bằng kim loại dài 169cm, phần cán dao bằng kim loại dài 150cm, đường kính cán dao 02cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 19cm, bản lưỡi dao rộng nhất là 6,5cm, mũi dao nhọn.

- 01 (Một) cây kim loại dài 182cm, đường kính 2,5cm và 01 (một) cành cây dài 100cm, đường kính 02cm.

- 01 (Một) cành cây dài 120cm, đường kính 2,5cm, một đầu bị dập.

- 01 (Một) con dao dài 37cm, lưỡi dao bằng kim loại nơi rộng nhất 6,5cm (dao do Nguyễn Huỳnh Thành C sử dụng đánh Đồng Hữu Hoàng).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định dấu vết máu trên vật chứng đã thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 140/KL-KTHS ngày 03/02/2023, Phòng K1 Công an tỉnh G, kết luận:

Trên gậy ba khúc bằng kim loại dài 63cm, phần tay cầm bằng cao su (mẫu ký hiệu A1) gửi giám định: Không phát hiện có máu.

Trên con dao (dao tự chế) dài 169cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 19cm, mũi nhọn, phần rộng nhất 6,5cm, cán dao bằng kim loại dài 150cm, đường kính 02cm (mẫu ký hiệu A2) gửi giám định: Không phát hiện có máu.

Trên cây kim loại dài 182cm, đường kính 2,5cm (mẫu ký hiệu A3) gửi giám định: Không phát hiện có máu

Trên cành cây dài 120cm, đường kính một đầu 2,5cm (mẫu ký hiệu A4) gửi giám định: Không phát hiện có máu.

Trên cành cây dài 100cm, đường kính một đầu 02cm (mẫu ký hiệu A5) gửi giám định: Không phát hiện có máu.

b.Về trách nhiệm dân sự trong vụ án:

Gia đình các bị cáo Lê Văn Q, Đồng Hữu H, Tôn Thất T3, Văn Viết H1, và Nguyễn Tấn T đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Huỳnh Thành C 200.000.000đồng, trong đó mỗi gia đình bồi thường 40.000.000đ. Gia đình bị cáo Lê Duy B bồi thường 5.000.000 đồng

Hiện bị hại Nguyễn Huỳnh Thành C yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng) nhưng không cung cấp hóa đơn, chứng từ liên quan đến yêu cầu bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2023/HS-ST ngày 06/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội: “Giết người”

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58; Điều 15; Điều 57; Điều 54 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 06 (S) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/3/2023

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần tội danh, trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khác trong vụ án, phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kháng cáo:

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Lê Văn Q, Đồng Hữu H, Tôn Thất T3, Văn Viết H1 và Nguyễn Tấn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên sau đó các bị cáo Lê Văn Q, Đồng Hữu H, Tôn Thất T3, Văn Viết H1 có đơn tự nguyện xin rút kháng cáo trước khi mở phiên tòa nên đã đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo. Chỉ còn bị cáo Nguyễn Tấn T vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Tấn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, đơn kháng cáo của bị cáo là trong thời hạn

theo quy định tại khoản 1 điều 333 BLTTHS, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn T vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ b, khoản 1 điều 355, điểm c khoản 1 điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn T.

Sửa bản án Hình sự sơ thẩm số 122/2023/HS-ST ngày 06/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai về phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tấn T, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Về tội danh:

Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc thanh toán tiền bida nên giữa Nguyễn Huỳnh Thành C và Đồng Hữu H, Lê Văn Q, Văn Viết H1 xảy ra xô xát. H, Q, H1 dùng tay chân đánh C, nhưng không gây thương tích, Công bỏ đi về. Bực tức vì bị đánh, C mang dao đi tìm H, Q, H1 đánh. Khi gặp H, Q, H1, T3, T thì C dùng dao đuổi Q, H1, T3, T bỏ chạy, sau đó dùng sòng dao đánh vào vai H 3 cái, được mọi người can ngăn, lấy dao thì C bị H dùng tay đâm vào mặt 2 cái, dùng gậy 3 khúc đánh 2 phát vào vùng trán và cung mày phải; Q bị C đuổi đánh thì cầm tuýp sắt quay lại định đánh C nhưng được can ngăn. Bị C đuổi đánh, H1, T, T3 mỗi người cầm một cây cúc quỳ tươi, gọi B mang theo dao tự chế tìm C để đánh. Khi gặp C, H, H1 xông vào đánh C; T3 cầm cây cúc quỳ tươi dài 1,2m, đường kính 2,5cm đứng phía sau khi C đang ngồi, đánh 2 phát từ trên xuống, C giơ tay đỡ thì trúng vào khuỷu tay và sượt qua đầu C; Q tiếp tục cầm cây cúc quỳ, đánh từ trên xuống trúng vào mũi và mắt của C. Hậu quả C bị tổn hại sức khoẻ 61%.

Hành vi của các bị cáo có tính chất côn đồ, đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã kết án bị cáo Nguyễn Tấn T về tội danh và Điều luật như trên có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

Về phần hình phạt:

Xét vai trò của bị cáo Nguyễn Tấn T trong vụ án thì thấy:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, mức độ tham gia của các bị cáo khác nhau nên Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tấn T. Bị cáo không trực tiếp mâu thuẫn với người bị hại nhưng bị cáo đi chung với nhóm bạn và người bị hại là người dùng dao đuổi đánh bị cáo và nhóm bạn

trước. Sau khi bị đuổi đánh bị cáo đã bẻ 03 cây cúc quỳ tươi bên đường cùng với nhóm bạn tìm người bị hại để đánh lại. Khi gặp người bị hại thì bị cáo không trực tiếp tham gia đánh người bị hại.

Trong vụ án này bị cáo T chỉ tham gia giúp sức về mặt tinh thần, vai trò mờ nhạt không đáng kể, lần đầu phạm tội, người bị hại có 01 phần lỗi là dùng dao đuổi đánh bị cáo trước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại.

Ngoài ra bị cáo Nguyễn Tấn T, theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 530/KL-VPYTW ngày 21/7/2023, Viện Pháp y tâm thần Trung ương B1, kết luận: tại thời điểm gây án bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình” tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

Hội đồng xét xử thấy rằng cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt đối với bị cáo có phần nghiêm khắc, do đó việc đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và luật sư tại phiên tòa phúc thẩm đối với bị cáo là có cơ sở, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn T. Thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự, sửa án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là thỏa đáng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Do bị cáo Nguyễn Tấn T được chấp nhận kháng cáo nên không chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn T

Sửa bản án Hình sự sơ thẩm số 122/2023/HS-ST ngày 06/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai về phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tấn T.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58; Điều 15; Điều 57; Điều 54 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 05 (năm) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/3/2023

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày kết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Tấn T không chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phùng Anh Dũng